TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2020/HS-ST
Ngày 05 - 6 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Thái Thục Hiền

Bà Hồ Thị Xuân Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh Th; sinh ngày 25 tháng 6 năm 1985, tại thành phố Cần Thơ; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: Ấp TA, thị trấn C, huyện Đ, thành phố Cần Thơ; chỗ ở: Phòng số 5D nhà số 10 đường An Dương Vương, Phường 10, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th (chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc Đ; có vợ và 01 con sinh năm 2017; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 11/09/2003, Tòa án nhân dân huyện Ô Môn, tỉnh Cần Thơ (nay là quận Ô Môn, Thành phố Cần Thơ) xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/4/2004 nhưng chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/01/2020 đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Huỳnh Ngọc Kh, sinh năm 1997; nơi cư trú: Ấp R, xã T, huyện O, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ ngày 27/6/2019, Nguyễn Thanh Th điều khiển xe mô tô biển số 59L2-079.89 đến chợ B, Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, mục đích tìm kiếm tài sản do người khác sơ hở để chiếm đoạt. Lúc này, Th thấy một xe ô tô tải biển số: 71C-072.29 đậu ở Ô số 13A, bãi giữ xe ô tô Số 6, cạnh nhà lồng T chợ B, nên Th dừng xe đi đến nhìn vào cabin và phát hiện tài xế là anh Huỳnh Ngọc Kh đang ngủ trên xe, Th mở cửa phía trước bên trái của xe và đứng dưới đất chồm người vào trong xe, dùng tay phải lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu đen và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5s màu trắng của anh Kh. Sau khi chiếm đoạt được 02 chiếc điện thoại, Th để vào túi quần rồi điều khiển xe bỏ đi, tiếp tục tìm tài sản sơ hở để chiếm đoạt.

Đến khoảng 06 giờ 15 phút, ngày 27/6/2019, Th phát hiện xe ô tô biển số 49C-149.09 đậu trước nhà vệ sinh của bãi giữ xe ô tô Số 6 cạnh nhà lồng T chợ B, Th định tiếp tục tìm kiếm tài sản để chiếm đoạt thì lúc này Th bị anh Nguyễn Văn Trung K (là tài xế) phát hiện nên Th giả vờ nói đi tìm người quen nhưng nhầm xe, sau đó bỏ đi. Do nghi ngờ Th lấy trộm tài sản của mình nên anh K đuổi theo giữ Th lại và báo cho Công an Phường 7, Quận 8. Tại trụ sở Công an phường, Th đã khai nhận hành vi chiếm đoạt tài sản và tự lấy từ trong túi quần ra 02 chiếc điện thoại di động đã chiếm đoạt của anh Kh. Công an Phường 7, Quận 8 tiến hành lập biên bản, tạm giữ 02 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone (do T chiếm đoạt của bị hại) và 01 xe mô tô biển số 59L2-079.89. Sau đó chuyển giao đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Trong thời gian điều tra, Nguyễn Thanh Th đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã đối với Th. Ngày 23/01/2020, Nguyễn Thanh Th bị bắt theo quyết định truy nã.

Ngày 30/9/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu đen, đã qua sử dụng có giá trị là 1.450.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5s màu trắng, đã qua sử dụng có giá trị 1.750.000. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.200.000 đồng.

Quá trình điều tra, Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của Th phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKS ngày 22/4/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Th về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thanh Th về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 10 tháng đến 15 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, do bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết. Về xử lý vật chứng, đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng 06 giờ ngày 27/6/2019, tại bãi giữ xe ô tô cạnh Nhà lồng T Chợ B, Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Thanh Th có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5 màu đen có giá trị là 1.450.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động Iphone 5s màu trắng có giá trị 1.750.000 của anh Huỳnh Ngọc Kh. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 3.200.000 đồng, hành vi của bị cáo đã kịp thời bị phát hiện và bị bắt giữ.

[3] Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Trộm cắp tài sản" như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh Th đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Năm 2003, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Ô Môn, Thành phố Cần Thơ kết án 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chưa được xoá án tích nay lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp *"Tái phạm",* đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, trong thời gian điều tra, bị cáo bỏ trốn và bị bắt theo quyết định truy nã của Cơ quan điều tra, do đó khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét để có mức hình phạt phù hợp với bị cáo.

[7] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại, thuộc trường hợp "*Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn*". Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[8] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự, do bị hại không có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về vật chứng vụ án: 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen và 01 điện thoại di động Iphone 5s màu trắng là tài sản bị chiếm đoạt, căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho anh Huỳnh Ngọc Kh.

[11] 01 xe mô tô biển số 59L2-079.89 tạm giữ là xe bị cáo dùng làm phương tiện đi tìm kiếm tài sản chiếm đoạt vào ngày 27/6/2019. Qua xác minh, xe này là tài sản hợp pháp của anh Wang Trung T, ngày 26/6/2019 anh T cho Th mượn xe trên để đi công việc và không biết Th sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả xe trên cho anh T, đồng thời anh T cũng không có ý kiến, yêu cầu gì liên quan đến việc tạm giữ, xử lý vật chứng nên không đề cập giải quyết.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Th 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 23/01/2020.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại anh Huỳnh Ngọc Kh: 01 (một) điện thoại di động Iphone 5 màu đen, dung lượng 16 GB, số Imei: 990002797065032 và 01 (một) điện thoại di động Iphone 5s màu trắng, dung lượng 16 GB, số Imei: 358758053171352 (không kiểm tra tình trạng bên trong máy).

(Tất cả theo Phiếu nhập kho vật chứng số 81/PNK ngày 17/4/2020).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Th nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQ ĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thanh